

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN



**TÓM TẮT ĐỀ ÁN**  
**THÀNH LẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH ĐÔ THỊ**  
**CẤP XÃ THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN**  
**NĂM 2026**

*Thái Nguyên, năm 2026*

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

**TÓM TẮT ĐỀ ÁN**  
**THÀNH LẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH ĐÔ THỊ CẤP XÃ**  
**THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026**

Sau sắp xếp, tỉnh Thái Nguyên có quy mô dân số là 2.537.985 người và diện tích tự nhiên là 8.374,53 km<sup>2</sup>; có 92 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc (gồm 15 phường và 77 xã). Tỉnh Thái Nguyên có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng tại trung tâm vùng trung du và miền núi phía Bắc, là cửa ngõ kết nối các tỉnh Trung du, miền núi phía Bắc với Thủ đô Hà Nội và vùng Đồng bằng sông Hồng. Với vị trí chiến lược này, Thái Nguyên giữ vai trò đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh, là tuyến phòng thủ vững chắc phía Bắc Thủ đô Hà Nội. Sau sắp xếp đơn vị hành chính, tỉnh có quy mô không gian phát triển được mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi để khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, hạ tầng giao thông, công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch. Với truyền thống là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế của khu vực trung du miền núi phía Bắc, Thái Nguyên tiếp tục khẳng định vai trò là cực tăng trưởng quan trọng, giữ vị trí kết nối liên vùng, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội của toàn vùng.

Thái Nguyên có hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông ngày càng đồng bộ, hiện đại với các tuyến giao thông huyết mạch kết nối trực tiếp với Thủ đô Hà Nội, sân bay quốc tế Nội Bài và các tỉnh trong vùng như: Tuyến cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, cao tốc Thái Nguyên - Chợ Mới, Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B, Quốc lộ 37 cùng hệ thống đường vành đai, trục kết nối liên tỉnh, liên huyện đang tiếp tục được đầu tư hoàn thiện. Đây là lợi thế quan trọng để mở rộng không gian phát triển đô thị, công nghiệp, thương mại - dịch vụ, logistics và tăng cường liên kết vùng. Thái Nguyên cũng là trung tâm kinh tế - văn hóa - giáo dục - y tế lớn của khu vực, hội tụ các hoạt động giao thương, giáo dục - đào tạo, y tế và công nghiệp. Thái Nguyên có hệ thống cơ sở y tế hoàn thiện, hiện đại và hệ thống các trường đại học, cao đẳng đa ngành, đồng thời là trung tâm công nghiệp cơ khí và luyện kim lớn của cả nước. Những thuận lợi về vị trí địa lý và liên kết vùng, kết cấu hạ tầng ngày càng đồng bộ, quỹ đất phát triển rộng lớn cùng nguồn nhân lực chất lượng cao tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của tỉnh.

Là một trong những trung tâm công nghiệp lớn của khu vực phía Bắc, Thái Nguyên có nền công nghiệp phát triển năng động với các khu công nghiệp quy mô lớn, thu hút nhiều tập đoàn kinh tế trong nước và quốc tế; đồng thời là

trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học - công nghệ với hệ thống các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trọng điểm. Bên cạnh đó, tỉnh còn có thế mạnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa, chế biến chè, khai khoáng, thương mại, dịch vụ và du lịch sinh thái, du lịch lịch sử - văn hóa với nhiều tiềm năng nổi bật.

Trong những năm qua, quá trình đô thị hóa trên địa bàn tỉnh diễn ra mạnh mẽ; hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tại nhiều xã đã được đầu tư đồng bộ; mật độ dân cư tập trung, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại, dịch vụ; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao. Nhiều địa bàn đã cơ bản đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đô thị, có yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi mô hình quản lý từ chính quyền nông thôn sang chính quyền đô thị nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Để tạo điều kiện cho tỉnh Thái Nguyên thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng không gian đô thị, nâng cao chất lượng quản lý hành chính nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị và nguyện vọng của Nhân dân, việc thành lập các phường trên cơ sở nguyên trạng các xã là cần thiết. Qua rà soát, đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành, gồm các xã: **Chợ Đồn, Định Hóa, Đồng Hỷ, Phú Bình, Phú Lương, Quân Chu, Trại Cau, Võ Nai** đã có những điều kiện cần thiết để xây dựng Đề án thành lập phường, cụ thể như sau:

## **Phần thứ nhất** **CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**

### **I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;

Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 22/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 836/QĐ-BXD ngày 01/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Nghị quyết số 252/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **II. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG: CHỢ ĐÒN, ĐỊNH HÓA, ĐỒNG HỖ, PHÚ BÌNH, PHÚ LƯƠNG, QUÂN CHU, TRẠI CAU, VÕ NHAI THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN**

Việc thành lập các phường phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu phát triển thực tiễn của địa phương; nhằm cụ thể hóa chủ trương sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền phù hợp với quá trình đô thị hóa; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển không gian đô thị, mở rộng phạm vi quản lý đô thị và nâng cao chất lượng quản trị địa phương theo hướng văn minh, hiện đại. Việc thành lập phường cũng góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, đất đai, dân cư, trật tự đô thị, môi trường, hạ tầng kỹ thuật; tăng cường năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chỉnh trang đô thị, cải cách hành chính, chuyển đổi số; tạo điều kiện thuận lợi hơn trong cung cấp dịch vụ công, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

## **III. VỀ ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG: CHỢ ĐÒN, ĐỊNH HÓA, ĐỒNG HỖ, PHÚ BÌNH, PHÚ LƯƠNG, QUÂN CHU, TRẠI CAU, VÕ NHAI THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN**

Việc thành lập 08 phường thuộc tỉnh Thái Nguyên bảo đảm các điều kiện theo quy định, cụ thể:

1. Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính, các định hướng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các văn bản: Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 22/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 252/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 836/QĐ-BXD ngày 01/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương các cấp; phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh Thái Nguyên nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng

Thái Nguyên trở thành tỉnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại vào năm 2030. Đồng thời, tạo điều kiện đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng kết hợp chiều rộng với chiều sâu, tạo nền tảng cho phát triển dựa nhiều hơn vào tri thức, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

c) Bảo đảm yêu cầu quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội. Việc thành lập 08 phường không làm giảm vai trò, vị trí chiến lược của các địa bàn mà còn tạo điều kiện củng cố tốt hơn quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

d) Bảo đảm đoàn kết dân tộc, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống văn hóa của địa phương; tạo thuận lợi trong sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh và tạo được sự đồng thuận của Nhân dân trên địa bàn. Việc thành lập các phường sẽ tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương; tạo điều kiện đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng đô thị, giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hóa; qua đó giúp Nhân dân được tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe với điều kiện thuận lợi hơn, chất lượng tốt hơn. Quá trình xây dựng đề án thành lập 08 phường đã nhận được sự đồng thuận cao của Nhân dân.

đ) Việc thành lập 08 phường thuộc tỉnh Thái Nguyên được thực hiện trên cơ sở bảo đảm các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính.

## **Phần thứ hai**

### **LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA CÁC XÃ: CHỢ ĐỒN, ĐỊNH HÓA, ĐỒNG HỖ, PHÚ BÌNH, PHÚ LƯƠNG, QUÂN CHU, TRẠI CAU, VĨ NHAI THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN**

#### **I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN**

##### **1. Đối với xã Chợ Đồn**

a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý

Xã Chợ Đồn là đơn vị hành chính cấp xã miền núi của tỉnh Thái Nguyên, được thành lập theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Bằng Lũng cùng các xã Phương Viên, Bằng Lăng và Ngọc Phái.

Sau khi sắp xếp, xã Chợ Đồn có diện tích tự nhiên 142,10 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 18.453 người (gồm dân số thường trú 16.546 người và dân số tạm trú quy đổi 1.907 người). Đây là đơn vị hành chính có quy mô lớn, giữ vai trò trung tâm khu vực Chợ Đồn trước đây và có vị trí quan trọng trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa của khu vực phía Bắc tỉnh Thái Nguyên.

Xã nằm tại khu vực trung tâm huyện Chợ Đồn trước đây, cách trung tâm tỉnh Thái Nguyên khoảng 100 km, có vị trí thuận lợi trong kết nối giao thương và liên kết vùng. Cụ thể:

- Phía Đông giáp xã Bạch Thông;
- Phía Tây giáp xã Yên Thịnh;
- Phía Nam giáp xã Nghĩa Tá và xã Yên Phong;
- Phía Bắc giáp xã Quảng Bạch và xã Đồng Phúc.

Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp xen kẽ các thung lũng và khu dân cư tập trung, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển nông - lâm nghiệp, thương mại, dịch vụ và mở rộng không gian đô thị. Trên địa bàn có các tuyến Quốc lộ 3B, Quốc lộ 3C và hệ thống giao thông liên xã, liên vùng kết nối thuận lợi với các địa phương trong và ngoài tỉnh, góp phần thúc đẩy giao lưu kinh tế, văn hóa và thu hút đầu tư.

Những năm qua, hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư đồng bộ; nhiều công trình giao thông, trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa, công trình công cộng được xây dựng và nâng cấp, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Đặc biệt, thị trấn Bằng Lũng trước đây là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế và văn hóa của huyện Chợ Đồn, đã hình thành tương đối đầy đủ các chức năng đô thị. Đây là nền tảng quan trọng để xã Chợ Đồn tiếp tục phát triển theo định hướng đô thị trong giai đoạn mới.

#### b) Vai trò chức năng

Theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chợ Đồn được xác định là đô thị mới loại III độc lập, giữ vai trò trung tâm khu vực phía Bắc của tỉnh.

Với vị trí trung tâm khu vực, xã Chợ Đồn có chức năng là trung tâm hành chính, thương mại, dịch vụ, giáo dục, y tế và giao dịch dân sinh của địa phương. Các hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển khá đa dạng với hệ thống chợ, cơ sở kinh doanh, dịch vụ vận tải, lưu trú, ăn uống, tài chính, ngân hàng và viễn thông ngày càng được mở rộng.

Hiện nay trên địa bàn có 24 doanh nghiệp, 16 hợp tác xã và trên 1.041 hộ kinh doanh cá thể hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, xây dựng, chế biến nông lâm sản, khai thác khoáng sản, dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp. Đây là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

Bên cạnh đó, xã Chợ Đồn còn là địa bàn có vị trí quan trọng về quốc phòng, an ninh; là trung tâm cung cấp các dịch vụ giáo dục, y tế, văn hóa và an sinh xã hội cho khu vực. Hệ thống chính trị được củng cố vững mạnh, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

Trong định hướng phát triển lâu dài, xã Chợ Đồn có vai trò là hạt nhân thúc đẩy quá trình đô thị hóa khu vực phía Bắc tỉnh Thái Nguyên; là trung tâm thu hút đầu tư, phát triển thương mại, dịch vụ, công nghiệp quy mô vừa và nhỏ, từng bước hình thành các khu chức năng đô thị theo quy hoạch và xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.

## **2. Đối với xã Định Hóa**

### **a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý**

Xã Định Hóa được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Chợ Chu cùng các xã Bảo Linh, Phúc Chu và Đồng Thịnh thuộc huyện Định Hóa trước đây. Sau sắp xếp, xã có diện tích tự nhiên 67,3 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 23.097 người. Định Hóa là xã miền núi, nằm về phía Tây của tỉnh Thái Nguyên, xã có vị trí địa lý tiếp giáp với các đơn vị sau:

- Phía Đông giáp xã Phượng Tiến, xã Trung Hội.
- Phía Tây giáp tỉnh Tuyên Quang.
- Phía Nam giáp xã Bình Yên, xã Trung Hội.
- Phía Bắc giáp xã Kim Phượng, xã Nghĩa Tá.

Tổng thể địa hình xã khá đa dạng, đồi núi chiếm 36,15% đất tự nhiên của toàn xã, xen kẽ là những cánh đồng tạo thành địa hình nhấp nhô đồi bát úp, ruộng bậc thang. Độ dốc lớn và có nhiều sông suối, ít thuận lợi cho xây dựng. Có nhiều tiềm năng để phát triển lâm nghiệp, kinh tế vườn đồi.

### **b) Vai trò chức năng**

Xã Định Hóa có vị trí quan trọng trong liên kết phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Thái Nguyên với tỉnh Tuyên Quang, sau khi có đường Hồ Chí Minh nối tiếp từ Thị trấn Chợ Chu đến ngã ba Trung Sơn (Tuyên Quang) và các xã lân cận. Với vị trí là trung tâm khu vực phía Tây của tỉnh, xã giữ vai trò là đầu mối giao lưu kinh tế, văn hóa, xã hội, là địa bàn kết nối các tuyến giao thông quan trọng, góp phần thúc đẩy liên kết vùng và mở rộng không gian phát triển của địa phương. Định Hóa đồng thời là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa của khu vực; là nơi tập trung các cơ quan nhà nước và các thiết chế công cộng phục vụ nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn và các khu vực lân cận.

Với lợi thế nằm trên các tuyến giao thông kết nối liên vùng, xã có chức năng là đầu mối giao thương, tiêu thụ hàng hóa, cung ứng dịch vụ và hỗ trợ phát triển sản xuất cho các địa phương lân cận. Đồng thời, đây cũng là địa bàn có tiềm năng phát triển các ngành dịch vụ, du lịch lịch sử, du lịch trải nghiệm gắn với hệ thống di tích lịch sử cách mạng ATK Định Hóa và các giá trị văn hóa truyền thống giàu bản sắc của địa phương. Bên cạnh đó, với quỹ đất đồi rừng lớn, điều kiện sinh thái đa dạng và hệ thống sông suối phong phú, xã Định Hóa có chức năng là vùng phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp theo hướng bền vững; phát triển kinh tế đồi rừng, cây lâm nghiệp, cây ăn quả, dược liệu và các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng gắn với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường sinh thái.

Theo định hướng Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Định Hóa được xác định là đô thị mới loại III độc lập, giữ vai trò là trung tâm khu vực phía Tây của tỉnh, là hạt nhân thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch và liên kết các đô thị trong vùng. Do đó, xã có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy quá trình đô thị hóa, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và từng bước hoàn thiện mạng lưới đô thị của tỉnh Thái Nguyên.

Đồng thời, với vị trí là địa bàn có truyền thống cách mạng, nằm trong vùng An toàn khu (ATK) Định Hóa, xã còn có vai trò đặc biệt trong việc bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử, văn hóa cách mạng; giáo dục truyền thống yêu nước; gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn.

### **3. Đối với xã Đồng Hỷ**

#### **a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý**

Xã Đồng Hỷ được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị thị trấn Hóa Thượng, thị trấn Sông Cầu, xã Minh Lập, xã Hóa Trung theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025, sau sắp xếp, sáp nhập xã Đồng Hỷ có diện tích tự nhiên là 53,72 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 32.073 người.

Xã Đồng Hỷ có vị trí địa lý thuận lợi, nằm ở khu vực tiếp giáp trực tiếp với trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế và văn hóa của tỉnh Thái Nguyên, giữ vai trò là cửa ngõ kết nối giữa khu vực trung tâm đô thị với các địa bàn phía Bắc và Đông Bắc của tỉnh, xã có vị trí địa lý tiếp giáp với các đơn vị sau:

- Phía Đông giáp xã Văn Hán.
- Phía Tây giáp xã Vô Tranh.
- Phía Nam giáp phường Linh Sơn và phường Quan Triều.
- Phía Bắc giáp xã Quang Sơn, xã Văn Lãng và xã Vô Tranh.

#### **b) Vai trò chức năng**

Xã Đồng Hỷ giữ vai trò là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa và dịch vụ của khu vực phía Nam huyện Đồng Hỷ trước đây; đồng thời là đầu mối kết nối quan trọng giữa trung tâm tỉnh Thái Nguyên với các địa phương trong khu vực. Với vị trí địa lý thuận lợi, nằm gần các trục giao thông chính và tiếp giáp nhiều khu vực có tốc độ đô thị hóa nhanh, xã có điều kiện thuận lợi để phát triển thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, logistics và các loại hình kinh tế đô thị.

Theo định hướng phát triển không gian đô thị của tỉnh, xã Đồng Hỷ có vai trò là khu vực chuyên tiếp và mở rộng không gian đô thị trung tâm, là địa bàn tiếp nhận sự lan tỏa về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, dân cư và các hoạt động sản xuất, kinh doanh từ các phường trung tâm. Đồng thời, đây cũng là khu vực có tiềm năng phát triển các khu dân cư tập trung, trung tâm thương mại - dịch vụ, các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và hệ thống công trình công cộng phục vụ nhu cầu phát triển đô thị trong tương lai.

Với hệ thống hạ tầng giao thông, điện, cấp thoát nước, thông tin liên lạc, cây xanh và các công trình hạ tầng xã hội cơ bản được đầu tư đồng bộ, xã Đồng Hỷ có điều kiện thuận lợi để hình thành các khu chức năng đô thị, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

Xã Đồng Hỷ có chức năng tổ chức thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của cấp có thẩm quyền; bảo đảm quản lý thống nhất trên các lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, đất đai, giao thông, môi trường, dân cư, trật tự đô thị, giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội và quốc phòng - an ninh. Đồng thời, là cấp chính quyền trực tiếp gần dân, thực hiện cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính và đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của Nhân dân.

#### **4. Đối với xã Phú Bình**

##### **a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý**

Xã Phú Bình được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hương Sơn, các xã Xuân Phương, Úc Kỳ, Nhã Lộng, Bảo Lý và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thượng Đình, chính thức được đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025, với diện tích tự nhiên 44,16 km<sup>2</sup>, dân số 74.696 người chia thành 67 xóm. Xã có vị trí địa lý tiếp giáp với các đơn vị sau:

- + Phía Bắc giáp xã Tân Khánh;
- + Phía Nam giáp xã Kha Sơn và xã Diềm Thụy;
- + Phía Đông giáp xã Tân Thành;
- + Phía Tây giáp xã Diềm Thụy.

##### **b) Vai trò chức năng**

Theo định hướng phát triển của tỉnh Thái Nguyên, xã Phú Bình được xác định là khu vực đô thị mới, giữ vai trò quan trọng trong không gian phát triển kinh tế - xã hội phía Nam của tỉnh. Với vị trí là cửa ngõ kết nối giữa tỉnh Thái Nguyên với các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô và khu vực trung du, miền núi phía Bắc, xã có điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, logistics và các ngành kinh tế đô thị.

Những năm gần đây, cùng với quá trình phát triển công nghiệp và đô thị hóa, xã Phú Bình đã trở thành địa bàn thu hút nhiều dự án đầu tư, tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống Nhân dân. Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội từng bước được đầu tư đồng bộ, tạo nền tảng quan trọng cho việc hình thành và phát triển đô thị trong tương lai.

Xã Phú Bình đồng thời giữ vai trò là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục và y tế của khu vực. Trên địa bàn tập trung nhiều cơ sở hạ

tầng xã hội quan trọng như Bệnh viện Đa khoa Phú Bình, Trường Trung học phổ thông Phú Bình, Trường Cao đẳng Công thương Việt Nam và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trực thuộc tỉnh. Đây là những công trình có phạm vi phục vụ không chỉ đối với người dân trên địa bàn mà còn đáp ứng nhu cầu của các khu vực lân cận.

Bên cạnh đó, xã Phú Bình là địa bàn có tốc độ đô thị hóa nhanh, dân số tập trung đông, các khu dân cư mới, khu thương mại - dịch vụ và các hoạt động sản xuất, kinh doanh ngày càng phát triển. Quá trình phát triển này làm gia tăng yêu cầu về quản lý quy hoạch, xây dựng, đất đai, hạ tầng kỹ thuật, bảo vệ môi trường và cung cấp các dịch vụ công theo tiêu chuẩn đô thị.

Với chức năng là đơn vị hành chính cấp xã, chính quyền địa phương thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, tài nguyên và môi trường, xây dựng, giao thông, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội theo quy định của pháp luật; đồng thời trực tiếp tổ chức cung ứng dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ các nhu cầu thiết yếu của Nhân dân.

Trong tổng thể không gian phát triển của tỉnh Thái Nguyên, xã Phú Bình được xác định là một trong những khu vực động lực phát triển quan trọng, có vai trò kết nối giữa các khu công nghiệp, khu đô thị, trung tâm dịch vụ và các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Với vị trí, quy mô dân số, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và mức độ đô thị hóa hiện nay, xã Phú Bình đã và đang đảm nhận nhiều chức năng đặc trưng của một đơn vị hành chính đô thị. Vì vậy, việc thành lập phường Phú Bình là phù hợp với yêu cầu quản lý, định hướng quy hoạch phát triển của tỉnh và xu thế phát triển của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

## **5. Đối với xã Phú Lương**

### **a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý**

Xã Phú Lương được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Đu, thị trấn Giang Tiên cùng các xã Động Đạt và Yên Lạc. Sau sắp xếp, xã có diện tích tự nhiên 112,39 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 44.632 người, giữ vai trò là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa của huyện Phú Lương trước đây. Xã có vị trí địa lý tiếp giáp với các đơn vị sau:

- + Phía Bắc giáp xã Chợ Mới và xã Yên Trạch;
- + Phía Nam giáp xã Phú Lạc và xã An Khánh;
- + Phía Đông giáp xã Vô Tranh và xã Văn Lãng;
- + Phía Tây giáp xã Phú Lạc, xã Hợp Thành và xã Đức Lương.

### **b) Vai trò chức năng**

Với vị trí nằm trên các trục giao thông huyết mạch của tỉnh như Quốc lộ 3, tuyến cao tốc Thái Nguyên - Chợ Mới và đường tỉnh 263, xã Phú Lương giữ vai trò là đầu mối giao thông quan trọng kết nối thành phố Thái Nguyên với các

địa phương phía Bắc của tỉnh, đồng thời là cửa ngõ giao lưu kinh tế, văn hóa giữa khu vực trung tâm tỉnh với vùng trung du, miền núi. Hệ thống giao thông thuận lợi không chỉ tạo điều kiện thúc đẩy lưu thông hàng hóa, phát triển thương mại, dịch vụ mà còn góp phần thu hút đầu tư, mở rộng không gian phát triển đô thị và công nghiệp trên địa bàn.

Trong tổng thể không gian phát triển của tỉnh Thái Nguyên, xã Phú Lương giữ vai trò là trung tâm động lực phát triển của khu vực phía Bắc tỉnh, là hạt nhân của đô thị Phú Lương theo định hướng Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Địa phương được xác định là đô thị loại III trong tương lai, đóng vai trò trung tâm hành chính, thương mại, dịch vụ, giáo dục, y tế và văn hóa của khu vực; đồng thời là đầu mối liên kết giữa các vùng sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và du lịch của tỉnh.

Bên cạnh lợi thế về vị trí địa lý và hạ tầng giao thông, xã Phú Lương còn là địa bàn tập trung nhiều cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, cơ sở giáo dục, y tế và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh. Trên địa bàn có nhiều công trình và thiết chế quan trọng như Trung tâm hành chính của huyện Phú Lương trước đây, các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm y tế, hệ thống chợ, trung tâm thương mại và các cơ sở dịch vụ phục vụ nhu cầu của người dân trong khu vực. Đây là những điều kiện thuận lợi để phát triển các ngành thương mại, dịch vụ, logistics, giáo dục, y tế và các loại hình dịch vụ đô thị chất lượng cao.

Đồng thời, xã Phú Lương còn là địa phương có nhiều giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc với các di tích tiêu biểu như Đền Đuôm - Di tích lịch sử quốc gia gắn với danh nhân Dương Tự Minh, Di tích lịch sử quốc gia nơi thành lập Đại đoàn Quân Tiên phong (nay là Sư đoàn 308) cùng nhiều di tích lịch sử, văn hóa và danh thắng khác. Đây là nguồn lực quan trọng để phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch tâm linh và các dịch vụ đi kèm, góp phần đa dạng hóa cơ cấu kinh tế địa phương.

Về chức năng, xã Phú Lương thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của cấp có thẩm quyền; bảo đảm quản lý thống nhất trên các lĩnh vực quy hoạch đô thị, xây dựng, đất đai, giao thông, môi trường, hạ tầng kỹ thuật, dân cư, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng và an ninh. Đồng thời, chính quyền cấp xã là cấp chính quyền trực tiếp gần dân, thực hiện cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính và đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của Nhân dân.

Với quy mô dân số lớn, mức độ tập trung dân cư cao, tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh cùng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới, xã Phú Lương đang từng bước đảm nhận đầy đủ các chức năng của một đơn vị hành chính đô thị. Việc thành lập phường Phú Lương không chỉ phù hợp với định hướng phát triển đô thị của tỉnh mà còn tạo điều kiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ; thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, từng bước xây dựng Phú Lương trở thành đô thị văn minh, hiện đại và phát triển bền vững.

## 6. Đối với xã Quân Chu

### a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý

Ngày 16/6/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên. Theo đó, xã Quân Chu hiện nay được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Quân Chu và xã Cát Nê. Xã Quân Chu nằm ở phí Tây Nam tỉnh Thái Nguyên, là địa bàn có vị trí liên kết vùng thuận lợi, là đầu mối kết nối giữa khu vực trung tâm phía Tây - Nam tỉnh Thái Nguyên với Sườn Đông Tam Đảo và các địa phương giáp ranh Phú Thọ - Bắc Ninh - Hà Nội. Vị trí địa lý như sau:

- Phía Bắc giáp xã Vạn Phú, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên.
- Phía Nam giáp phường Phúc Thuận, tỉnh Thái Nguyên; xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ;
- Phía Đông giáp xã Đại Phúc, phường Phúc Thuận, tỉnh Thái Nguyên.
- Phía Tây giáp xã Vạn Phú tỉnh Thái Nguyên; xã Đại Đình, xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ.

Đây là điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế, văn hóa và xã hội với các địa phương lân cận. Vị trí tiếp giáp trực giao thông chính giúp xã Quân Chu thuận tiện trong việc lưu thông hàng hóa, phát triển thương mại - dịch vụ, thu hút đầu tư, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản và sản phẩm địa phương. Đồng thời, khu vực giáp dãy Tam Đảo có tiềm năng về phát triển nông - lâm nghiệp, kinh tế rừng và du lịch sinh thái, góp phần đa dạng hóa cơ cấu kinh tế của xã. Bên cạnh đó, vị trí giáp ranh với các địa phương trong và ngoài tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác, liên kết vùng trong phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ gìn ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Nhìn chung, vị trí địa lý của xã Quân Chu là yếu tố quan trọng, tạo nền tảng thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

### b) Vai trò chức năng

Xã Quân Chu có vị trí chiến lược quan trọng ở khu vực phía Nam tỉnh Thái Nguyên, là cửa ngõ kết nối tỉnh Thái Nguyên với vùng Thủ đô Hà Nội, tỉnh Phú Thọ và khu vực Tam Đảo. Với lợi thế về vị trí địa lý, hệ thống giao thông liên kết vùng và quỹ đất phát triển còn lớn, địa phương giữ vai trò là đầu mối giao lưu kinh tế, văn hóa, thương mại và du lịch của khu vực phía Nam tỉnh.

Theo Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quân Chu được xác định là đô thị mới loại III độc lập, giữ vai trò trung tâm tiểu vùng phía Nam của tỉnh; là cực tăng trưởng mới, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng không gian đô thị và tăng cường liên kết vùng. Đây là khu vực có nhiều tiềm năng để phát triển công nghiệp sạch, thương mại, dịch vụ, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và nông nghiệp chất lượng cao.

Trong những năm gần đây, quá trình đô thị hóa trên địa bàn diễn ra nhanh chóng; hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư; các khu

dân cư tập trung, công trình thương mại, dịch vụ, giáo dục, y tế từng bước được hình thành và phát triển. Trên địa bàn đã quy hoạch 02 cụm công nghiệp với tổng diện tích khoảng 118 ha, trong đó Cụm công nghiệp Quân Chu quy mô 50 ha đang được triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật, tạo động lực thu hút đầu tư, giải quyết việc làm và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ.

Bên cạnh đó, Quân Chu có nhiều lợi thế về cảnh quan tự nhiên, tài nguyên rừng, hệ sinh thái gắn với dãy Tam Đảo cùng các giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng và các loại hình dịch vụ chất lượng cao. Đồng thời, địa phương còn giữ vai trò quan trọng trong bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực cửa ngõ phía Nam của tỉnh.

Xã Quân Chu có chức năng tổ chức thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của cấp có thẩm quyền; bảo đảm quản lý thống nhất trên các lĩnh vực quy hoạch đô thị, xây dựng, đất đai, giao thông, môi trường, dân cư, thương mại, dịch vụ, du lịch, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng và an ninh. Đồng thời, chính quyền cấp xã là cấp chính quyền trực tiếp gần dân, thực hiện cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính và đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của Nhân dân.

Với vị trí, vai trò và các điều kiện phát triển hiện có, Quân Chu đang từng bước đảm nhận các chức năng của một đô thị trung tâm khu vực phía Nam tỉnh Thái Nguyên. Đây là cơ sở quan trọng để tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đô thị, huy động các nguồn lực đầu tư và thực hiện lộ trình thành lập phường theo định hướng phát triển của tỉnh trong giai đoạn tới.

## **7. Đối với xã Trại Cau**

### **a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý**

Xã Trại Cau được thành lập trên cơ sở sáp nhập thị trấn Trại Cau với các xã Tân Lợi và Hợp Tiến. Trong đó, thị trấn Trại Cau được thành lập từ năm 1962, là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục và dịch vụ của khu vực phía Đông Nam huyện Đồng Hỷ trước đây. Đây là nền tảng quan trọng để địa phương tiếp tục phát triển theo định hướng đô thị trong giai đoạn mới. Sau sắp xếp đơn vị hành chính, xã Trại Cau có diện tích tự nhiên 82,85 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 17.697 người.

Xã nằm trên trục đường quốc lộ 17, là cửa ngõ phía Đông nam của tỉnh, xã cũng thuộc quy hoạch đường vành đai II đô thị kết nối với đường vành đai V thủ đô Hà Nội thuộc định hướng sẽ là trung tâm logistics, cực tăng trưởng phát triển theo hướng Đô thị - công nghiệp – Thương mại. Diện tích tự nhiên 82.85 ha. Vị trí địa lý như sau:

- Phía Đông giáp: xã Xuân Lương, tỉnh Bắc Ninh;
- Phía Tây giáp: xã Tân Khánh và xã Nam Hoà;
- Phía Nam giáp xã Tân Thành;
- Phía Bắc giáp xã Nam Hoà và xã Tràng Xá.

## b) Vai trò, chức năng

Với vị trí địa lý đặc thù và hệ thống giao thông huyết mạch đi qua địa bàn, xã Trại Cau đóng vai trò và thực hiện các chức năng trọng yếu sau:

- Là đầu mối giao thương và cửa ngõ kinh tế phía Đông Nam tỉnh Thái Nguyên. Nằm trên trục Quốc lộ 17, đồng thời là điểm kết nối chiến lược giữa đường Vành đai II đô thị và Vành đai V vùng Thủ đô Hà Nội, xã Trại Cau giữ vai trò "cửa ngõ" quan trọng trong việc giao thương hàng hóa và kết nối vùng. Vị trí này cho phép xã trở thành mắt xích trung chuyển trọng điểm, thúc đẩy sự hội nhập kinh tế giữa địa phương với các trung tâm công nghiệp, đô thị lớn của tỉnh và khu vực phía Bắc.

- Là trung tâm Logistics và hạt nhân phát triển Đô thị - Công nghiệp - Thương mại. Căn cứ vào định hướng quy hoạch phát triển, xã thực hiện chức năng là trung tâm logistics hiện đại, cung ứng các dịch vụ kho bãi, vận tải và hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ sản xuất. Với lợi thế quỹ đất và địa hình đồi thoải, xã đóng vai trò là "cực tăng trưởng" mới, chuyển dịch cơ cấu kinh tế mạnh mẽ từ nông nghiệp sang mô hình kinh tế đô thị đa ngành, tạo động lực lan tỏa cho các khu vực giáp ranh như xã Xuân Lương, Tân Khánh và Nam Hòa.

- Đồng thời, vị trí địa lý của xã có vai trò chiến lược trong quản lý hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm an ninh, quốc phòng. Do nằm trên các trục vành đai trọng điểm quốc gia và khu vực, xã có chức năng quản lý, bảo vệ hành lang an toàn giao thông và phối hợp triển khai các dự án hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia. Đồng thời, là địa bàn tiếp giáp với nhiều xã của các tỉnh lân cận, xã Trại Cau đóng vai trò quan trọng trong việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và là địa bàn trọng yếu trong thế trận phòng thủ khu vực của huyện và tỉnh.

- Chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và chăm sóc an sinh xã hội. Là đơn vị hành chính cấp xã đang trên lộ trình đô thị hóa, chính quyền địa phương thực hiện chức năng quản lý nhà nước toàn diện trên địa bàn; trọng tâm là cung ứng các dịch vụ hành chính công, y tế, giáo dục và kế hoạch hóa gia đình cho quy mô dân số lớn (hơn 17.000 người). Xã đóng vai trò là cấp thực thi trực tiếp các chính sách an sinh, đảm bảo sự ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống cho cư dân trong quá trình chuyển đổi từ nông thôn sang đô thị.

## 8. Đối với xã Võ Nhai

### a) Lịch sử hình thành, vị trí địa lý

Xã Võ Nhai là đơn vị hành chính cấp xã được thành lập theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở hợp nhất toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lâu Thượng, xã Phú Thượng, thị trấn Đình Cả (cũ), sau sắp xếp, xã Võ Nhai có diện tích tự nhiên là 99.77 km<sup>2</sup> và quy mô dân số là 28.817 người (gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi), tỷ lệ dân số đô thị là 52,14 %. Xã Võ Nhai nằm ở Phía Đông Bắc của tỉnh Thái Nguyên, tiếp giáp vị trí địa lý như sau:

- Phía Đông giáp với xã Dân Tiến và tỉnh Lạng Sơn;

- Phía Tây giáp với xã La Hiên;
- Phía Nam giáp với xã Tràng Xá;
- Phía Bắc giáp với xã Nghinh Tường.

Sau khi thành lập, cấp ủy, chính quyền địa phương đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, ổn định tình hình địa phương; phát huy lợi thế vị trí trung tâm khu vực Võ Nhai trước đây để tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, công nghiệp và từng bước hình thành không gian phát triển đô thị tập trung.

#### b) Vai trò chức năng

Xã Võ Nhai nằm cách trung tâm hành chính tỉnh Thái Nguyên khoảng 40 km, thuộc Vùng 2 theo định hướng Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đây là khu vực mang tính chất không gian chuyển tiếp, giữ vai trò trung gian quan trọng trong kết nối giữa vùng động lực phát triển phía Nam với khu vực trung du, miền núi phía Bắc của tỉnh, đồng thời là không gian liên kết trong tổ chức phát triển kinh tế - xã hội theo trục nội tỉnh và liên tỉnh.

Với vị trí đó, xã Võ Nhai có ý nghĩa chiến lược trong cấu trúc phát triển không gian của tỉnh, vừa là đầu mối liên kết các khu vực trong tỉnh, vừa là cửa ngõ kết nối với các địa phương lân cận. Khu vực này đồng thời đóng vai trò tiếp nhận và lan tỏa các động lực phát triển từ trung tâm tỉnh Thái Nguyên và các khu vực đô thị - công nghiệp lân cận, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển đồng đều giữa các vùng.

Theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, xã Võ Nhai được định hướng phát triển trở thành đô thị loại III từ ngày 01/01/2026, là cơ sở quan trọng để hình thành đơn vị hành chính theo mô hình phường trong giai đoạn tiếp theo.

Trên địa bàn có lợi thế nổi bật về hệ thống giao thông liên vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ và thu hút đầu tư. Trên nền tảng đó, Võ Nhai có tiềm năng lớn để phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn như nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông - lâm sản, thương mại - dịch vụ và du lịch sinh thái, du lịch văn hóa - lịch sử gắn với hệ thống di tích và bản sắc văn hóa đặc trưng của địa phương.

Trong định hướng phát triển, khu vực Võ Nhai được xác định là trung tâm phát triển của tiểu vùng phía Bắc tỉnh Thái Nguyên; giữ vai trò đầu mối giao thông, thương mại - dịch vụ và du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, đồng thời là không gian bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc.

Bên cạnh chức năng kinh tế, Võ Nhai còn là trung tâm cung ứng dịch vụ công thiết yếu cho khu vực lân cận, bao gồm giáo dục, y tế, văn hóa, góp phần nâng cao

chất lượng đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng miền núi, thu hẹp dần khoảng cách phát triển giữa các khu vực trong tỉnh.

Từ những đặc điểm nêu trên có thể khẳng định, xã Võ Nhai đã và đang đảm nhận rõ nét vai trò của một đơn vị hành chính có tính chất đô thị, có chức năng trung tâm liên kết vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và lan tỏa động lực phát triển trong khu vực. Do đó, việc tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình phường là phù hợp với vị trí, vai trò, chức năng và định hướng phát triển lâu dài của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN ĐỂ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG: CHỢ ĐỒN, ĐỊNH HÓA, ĐỒNG HỖ, PHÚ BÌNH, PHÚ LƯƠNG, QUÂN CHU, TRẠI CAU, VÕ NHAİ THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Kèm theo Phụ lục đánh giá tiêu chuẩn thành lập 08 phường theo Điều 5, Điều 6 Nghị quyết 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)*

### **Phần thứ ba**

## **PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG**

### **I. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP**

#### **1. Phương án thành lập phường Chợ Đồn**

Thành lập phường Chợ Đồn thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 142,10 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 18.453 người của xã Chợ Đồn.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Chợ Đồn.**

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Chợ Đồn.

Việc thành lập phường Chợ Đồn trên cơ sở nguyên trạng xã Chợ Đồn bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

#### **2. Phương án thành lập phường Định Hóa**

Thành lập phường Định Hóa thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 67,26 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 23.097 người của xã Định Hóa.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Định Hóa.**

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Định Hóa.

Việc thành lập phường Định Hóa trên cơ sở nguyên trạng xã Định Hóa bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

### **3. Phương án thành lập phường Đồng Hỷ**

Thành lập phường Đồng Hỷ thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 53,72 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 32.073 người của xã Đồng Hỷ.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Đồng Hỷ**.

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Đồng Hỷ.

Việc thành lập phường Đồng Hỷ trên cơ sở nguyên trạng xã Đồng Hỷ bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

### **4. Phương án thành lập phường Phú Bình**

Thành lập phường Phú Bình thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 44,16 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 74.696 người của xã Phú Bình.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Phú Bình**.

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Phú Bình.

Việc thành lập phường Phú Bình trên cơ sở nguyên trạng xã Phú Bình bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

### **5. Phương án thành lập phường Phú Lương**

Thành lập phường Phú Lương thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 112,39 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 44.632 người của xã Phú Lương.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Phú Lương**.

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Phú Lương.

Việc thành lập phường Phú Lương trên cơ sở nguyên trạng xã Phú Lương bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

## **6. Phương án thành lập phường Quân Chu**

Thành lập phường Quân Chu thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 79,38 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 13.277 người của xã Quân Chu.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Quân Chu.**

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Quân Chu.

Việc thành lập phường Quân Chu trên cơ sở nguyên trạng xã Quân Chu bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

## **7. Phương án thành lập phường Trại Cau**

Thành lập phường Trại Cau thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 82,85 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 17.697 người của xã Trại Cau.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Trại Cau.**

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Trại Cau.

Việc thành lập phường Trại Cau trên cơ sở nguyên trạng xã Trại Cau bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

## **8. Phương án thành lập phường Võ Nhai**

Thành lập phường Võ Nhai thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 99,77 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 28.817 người của xã Võ Nhai.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: **Phường Võ Nhai.**

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Võ Nhai.

Việc thành lập phường Võ Nhai trên cơ sở nguyên trạng xã Võ Nhai bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của tỉnh Thái Nguyên.

## II. KẾT QUẢ SAU THÀNH LẬP

Như vậy, sau khi thành lập 08 phường, tỉnh Thái Nguyên không làm thay đổi tổng thể về diện tích tự nhiên, quy mô dân số cũng như số lượng đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn. Việc sắp xếp chủ yếu mang tính cơ cấu, chuyển đổi loại hình đơn vị hành chính theo hướng đô thị hóa; giảm 08 đơn vị hành chính cấp xã là xã và đồng thời tăng tương ứng 08 đơn vị hành chính cấp xã là phường.

Sau khi hoàn thành việc thành lập các đơn vị hành chính đô thị cấp xã, tổng số đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên là 92 đơn vị, gồm 69 xã và 23 phường. Kết quả này bảo đảm tính ổn định chung về tổ chức bộ máy, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển không gian đô thị, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước ở khu vực đô thị trong giai đoạn mới.

Ngay sau khi các phường mới được thành lập và đi vào hoạt động, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Ủy ban nhân dân các phường phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tham mưu Hội đồng nhân dân cùng cấp thực hiện việc chuyển đổi xóm, thôn thành tổ dân phố theo đúng quy định của pháp luật. Việc chuyển đổi này nhằm thống nhất mô hình tổ chức ở khu vực đô thị, bảo đảm đồng bộ trong quản lý dân cư, thuận lợi cho công tác quản lý hành chính, cung cấp dịch vụ công và tổ chức đời sống cộng đồng dân cư theo hướng văn minh, hiện đại.

### Phần thứ tư

## ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SAU KHI ĐƯỢC THÀNH LẬP

### I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

#### 1. Kinh tế - xã hội

##### 1.1. Tích cực

Việc thành lập các phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là bước chuyển quan trọng trong tiến trình đô thị hóa, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững. Cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ; giảm dần tỷ trọng nông nghiệp truyền thống, phù hợp với định hướng phát triển đô thị của tỉnh.

Quá trình hình thành các phường tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp và các loại hình dịch vụ đô thị. Từ đó, tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, khai thác hiệu quả nguồn lực lao động và quỹ đất, đồng thời thúc đẩy phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

Việc phát triển đô thị theo mô hình phường cũng góp phần tăng cường liên kết vùng trong nội tỉnh, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ, thúc đẩy phát triển các tuyến hành lang kinh tế, kết nối giữa khu vực trung tâm với các vùng trung du, miền núi và các tỉnh lân cận. Qua đó, nâng cao vị thế và sức cạnh tranh của tỉnh Thái Nguyên trong vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Bên cạnh đó, người dân được thụ hưởng tốt hơn các dịch vụ công thiết yếu như y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao trong điều kiện cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ hơn; đời sống vật chất và tinh thần tiếp tục được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng phát triển xã hội.

### ***1.2. Khó khăn, thách thức***

Bên cạnh các tác động tích cực, quá trình hình thành và phát triển các phường cũng đặt ra một số thách thức nhất định. Áp lực về dân số, hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ công có xu hướng gia tăng nhanh tại một số khu vực đô thị hóa mạnh, dẫn đến nguy cơ quá tải cục bộ về giao thông, y tế, giáo dục và các dịch vụ xã hội.

Ngoài ra, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân cần thực hiện việc cập nhật, điều chỉnh thông tin hành chính, giấy tờ pháp lý liên quan đến địa giới đơn vị hành chính mới, có thể phát sinh một số thủ tục trong giai đoạn đầu triển khai.

## **2. Quản lý hành chính**

### ***2.1. Tích cực***

Việc chuyển đổi từ mô hình đơn vị hành chính nông thôn sang phường góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phù hợp với yêu cầu quản lý đô thị trong giai đoạn mới. Bộ máy chính quyền được tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp hơn, tăng tính chủ động trong điều hành, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Quá trình này tạo điều kiện thúc đẩy cải cách hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Việc giải quyết thủ tục hành chính ngày càng minh bạch, nhanh gọn, giảm thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

Đồng thời, công tác phân cấp, phân quyền được tăng cường gắn với kiểm tra, giám sát, đảm bảo quản lý thống nhất nhưng linh hoạt, sát thực tiễn địa phương. Công tác quản lý dân cư, đất đai, trật tự xây dựng và đô thị được tăng cường, góp phần hình thành môi trường sống văn minh, kỷ cương.

### ***2.2. Khó khăn, thách thức***

Việc chuyển từ mô hình chính quyền nông thôn sang mô hình chính quyền đô thị có thể khiến đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã bước đầu gặp khó khăn trong tiếp cận chức năng, nhiệm vụ mới. Vì vậy, cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

### **3. Tác động về đất đai và môi trường**

#### **3.1. Tích cực**

Quá trình thành lập các phường và phát triển đô thị sẽ tạo điều kiện thuận lợi để tái cấu trúc, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch đô thị. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp, đất đô thị được thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, góp phần hình thành các khu chức năng đô thị đồng bộ, hiện đại, nâng cao giá trị sử dụng đất và hiệu quả khai thác quỹ đất trên địa bàn.

Bên cạnh đó, quá trình đô thị hóa tạo cơ hội để đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng môi trường, như hệ thống giao thông, thoát nước, xử lý nước thải, thu gom và xử lý chất thải rắn. Qua đó, từng bước nâng cao chất lượng môi trường sống, cải thiện điều kiện sinh hoạt của người dân, hướng tới xây dựng đô thị xanh, sạch, đẹp và phát triển bền vững.

Việc gia tăng quy mô dân số và phát triển các hoạt động công nghiệp, thương mại, dịch vụ sẽ tạo nguồn lực để đầu tư các công trình bảo vệ môi trường, đồng thời thúc đẩy áp dụng các mô hình phát triển mới như kinh tế tuần hoàn, sản xuất sạch hơn, sử dụng hiệu quả tài nguyên và năng lượng. Đây là cơ sở quan trọng để kiểm soát tốt các nguồn phát sinh chất thải, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường không khí, đất và nước.

Công tác quản lý tài nguyên nước sẽ được tăng cường thông qua việc quy hoạch, bảo vệ và khai thác hợp lý các nguồn nước mặt, nước ngầm; đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung; duy trì và phát triển các không gian mặt nước, cây xanh đô thị. Điều này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng môi trường mà còn cải thiện cảnh quan và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

Đối với khu vực nông nghiệp, việc chuyển đổi một phần diện tích đất sang mục đích phi nông nghiệp là cơ hội để tái cơ cấu sản xuất theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững. Các địa phương có điều kiện phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp sinh thái gắn với chuỗi giá trị, đồng thời mở rộng các ngành nghề phi nông nghiệp, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

Nhìn chung, quá trình thành lập phường và phát triển đô thị sẽ góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cải thiện chất lượng môi trường và thúc đẩy phát triển bền vững, với điều kiện các địa phương chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, quản lý đất đai và bảo vệ môi trường ngay từ giai đoạn đầu

#### **3.2. Hạn chế, khó khăn**

Tạo áp lực nhất định lên môi trường đô thị. Mức độ tác động phụ thuộc vào tốc độ phát triển kinh tế và hiệu quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường của từng phường sau khi được thành lập.

Cùng với quá trình đô thị hóa, phát triển kinh tế, tăng quy mô dân số, tăng thu nhập, khối lượng chất thải rắn từ công nghiệp, xây dựng, thương mại, cơ sở y tế và hộ gia đình cũng tăng theo. Nếu không được kiểm soát chặt chẽ, nguy cơ ô nhiễm môi trường sẽ gia tăng.

## **4. Tác động đến kiến trúc đô thị, cảnh quan**

### **4.1. Tích cực**

Việc thành lập các phường và quá trình đô thị hóa sẽ tạo điều kiện thuận lợi để định hình và phát triển không gian kiến trúc đô thị theo hướng hiện đại, đồng bộ và có bản sắc. Trên cơ sở quy hoạch được phê duyệt, các địa phương có cơ hội tổ chức lại không gian đô thị một cách khoa học, hình thành các khu chức năng rõ ràng như khu hành chính, thương mại, dịch vụ, khu dân cư và các không gian công cộng, góp phần nâng cao chất lượng phát triển đô thị.

Quá trình phát triển này cũng tạo động lực để chỉnh trang, cải tạo các khu dân cư hiện hữu, từng bước thay thế các công trình manh mún, thiếu đồng bộ bằng các công trình có kiến trúc phù hợp, bảo đảm mỹ quan và an toàn. Qua đó, diện mạo đô thị được cải thiện rõ nét, hướng tới xây dựng hình ảnh đô thị văn minh, hiện đại.

Bên cạnh đó, việc đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ sẽ góp phần tạo dựng cảnh quan đô thị khang trang, sạch đẹp, với hệ thống giao thông, chiếu sáng, cây xanh, công viên, quảng trường và các không gian sinh hoạt cộng đồng được quan tâm đầu tư. Đây là yếu tố quan trọng nâng cao chất lượng sống của người dân và sức hấp dẫn của đô thị.

Quá trình đô thị hóa cũng là cơ hội để bảo tồn, phát huy các giá trị kiến trúc, văn hóa truyền thống, kết hợp hài hòa với các công trình hiện đại, tạo nên bản sắc riêng cho từng địa phương. Việc lồng ghép các yếu tố cảnh quan tự nhiên như sông, hồ, cây xanh vào quy hoạch đô thị sẽ góp phần hình thành không gian sống thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Việc thành lập các phường trên cơ sở nguyên trạng các xã hiện hữu sẽ tạo điều kiện để tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị theo hướng đồng bộ, văn minh, hiện đại và có bản sắc; khắc phục dần tình trạng phát triển phân tán, thiếu thống nhất trong quản lý không gian xây dựng ở một số khu vực. Khi mô hình quản lý đô thị được xác lập rõ hơn, công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang các trục đường chính, trung tâm hành chính, khu dân cư, không gian công cộng và hệ thống cây xanh sẽ có điều kiện triển khai chặt chẽ, hiệu quả hơn.

### **4.2. Khó khăn, thách thức**

Sau khi thành lập phường cũng đặt ra yêu cầu phải kiểm soát chặt chẽ kiến trúc, cảnh quan để tránh phát sinh tình trạng xây dựng thiếu đồng bộ, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, thu hẹp không gian công cộng, suy giảm diện tích cây xanh hoặc hình thành các khu dân cư tự phát làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị. Vì vậy, sau khi thành lập phường, cần tăng cường quản lý quy hoạch, quản lý cấp phép xây dựng, tổ chức chỉnh trang đô thị theo quy hoạch được duyệt; đồng thời ưu tiên đầu tư các không gian xanh, công trình công cộng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và thiết chế văn hóa nhằm bảo đảm phát triển kiến trúc đô thị hài hòa, bền vững, phù hợp với định hướng phát triển chung của tỉnh Thái Nguyên.

## **5. Tác động về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội**

### **5.1. Tích cực**

Việc thành lập các phường và phát triển đô thị sẽ góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi tổ chức bộ máy chính quyền đô thị được kiện toàn, hoạt động theo mô hình phù hợp, công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh sẽ được triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả hơn.

Quá trình đô thị hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội tạo điều kiện để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, như hệ thống giao thông, chiếu sáng, hạ tầng số, hệ thống giám sát an ninh, qua đó nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện và xử lý các tình huống phát sinh.

Sự phát triển của các phường mới cũng góp phần xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc, phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở và sự tham gia của người dân trong công tác giữ gìn an ninh trật tự. Các mô hình tự quản, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được củng cố và phát huy hiệu quả trong điều kiện đô thị.

Việc gia tăng dân số, phát triển các hoạt động kinh tế, dịch vụ sẽ góp phần mở rộng giao lưu, hợp tác, đồng thời tạo điều kiện để nâng cao chất lượng công tác quản lý dân cư, quản lý địa bàn, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý cư trú, quản lý trật tự đô thị, từ đó nâng cao hiệu quả phòng ngừa các loại tội phạm và vi phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, công tác quy hoạch và phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại sẽ góp phần giảm thiểu các yếu tố tiềm ẩn gây mất an ninh trật tự, như ùn tắc giao thông, khu dân cư tự phát, thiếu hạ tầng; đồng thời nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho ổn định xã hội lâu dài.

### **5.2. Khó khăn, thách thức**

Hệ thống giao thông được mở rộng, lưu lượng phương tiện tăng, các khu công cộng và cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự phát triển nhiều hơn; vì vậy, lực lượng chức năng phải tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông, trật tự công cộng, quản lý hành chính đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

## **6. Tác động về kinh phí**

### **6.1. Tích cực**

Việc thành lập các phường và xây dựng đô thị sẽ tạo điều kiện để huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả hơn, phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Quá trình này góp phần mở rộng quy mô thu ngân sách địa phương thông qua phát triển các hoạt động công nghiệp, thương mại, dịch vụ và gia tăng giá trị sử dụng đất.

Trong giai đoạn đầu, việc đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và tổ chức bộ máy hành chính có thể làm tăng nhu cầu chi ngân sách. Tuy nhiên, đây là khoản đầu tư mang tính nền tảng, tạo động lực phát triển lâu dài, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư của địa phương.

Việc chuyển đổi sang mô hình phường giúp tăng khả năng huy động các nguồn lực ngoài ngân sách, bao gồm nguồn vốn từ doanh nghiệp, xã hội hóa và hợp tác công - tư (PPP), từ đó giảm áp lực cho ngân sách nhà nước. Đồng thời, cơ chế quản lý đô thị cũng tạo điều kiện thuận lợi để khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đai, dịch vụ đô thị và các hoạt động kinh tế khác.

Bên cạnh đó, tổ chức bộ máy chính quyền đô thị theo hướng tinh gọn, hiệu quả sẽ góp phần tiết kiệm chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý hành chính cũng giúp giảm chi phí vận hành, tăng tính minh bạch và hiệu quả quản lý tài chính công.

Quá trình phát triển đô thị còn tạo điều kiện để ưu tiên bố trí nguồn lực cho các lĩnh vực thiết yếu, như hạ tầng giao thông, y tế, giáo dục, môi trường và an sinh xã hội, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân và phát triển đô thị bền vững.

## **6.2. Khó khăn, thách thức**

Việc thành lập phường cũng phát sinh nhu cầu kinh phí để mua sắm trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu của mô hình chính quyền đô thị.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ CÁC ĐƠN VỊ PHƯỜNG SAU KHI THÀNH LẬP**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Việc thành lập các phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là bước đi quan trọng nhằm cụ thể hóa định hướng phát triển tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn với xây dựng đô thị xanh, thông minh, bền vững, từng bước hình thành hệ thống đô thị có tính liên kết chặt chẽ trong không gian phát triển vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Trong giai đoạn phát triển mới, các phường sau khi thành lập phải bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn.

Kinh tế tiếp tục phát triển theo hướng tăng trưởng xanh, nâng cao chất lượng và hiệu quả; bảo đảm thu ngân sách nhà nước hằng năm đạt và vượt dự toán được giao, đồng thời sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định.

Cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp thuần túy; hình thành rõ nét các khu vực phát triển đô thị, trung tâm thương mại - dịch vụ, khu sản xuất tập trung và các không gian phát triển mới có tính động lực.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, xây dựng và trật tự đô thị được tăng cường, bảo đảm kỷ cương, minh bạch, phù hợp với quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư đồng bộ, trọng tâm là hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, hạ tầng đô thị, hạ tầng số, cấp thoát nước, xử lý môi trường, giáo dục, y tế và thiết chế văn hóa - thể thao.

Song song với phát triển kinh tế, tỉnh đặc biệt chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm bền vững, giảm nghèo đa chiều; chăm lo đầy đủ người có công, đối tượng yếu thế, trẻ em và người dân vùng khó khăn; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân và chủ động phòng, chống dịch bệnh.

Phát triển văn hóa trở thành nền tảng tinh thần của xã hội; xây dựng đời sống văn hóa cơ sở lành mạnh; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo chiều sâu, thực chất.

Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử, chính quyền phục vụ; phát huy dân chủ ở cơ sở; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực.

## **2. Một số mục tiêu cụ thể**

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát, các phường sau khi thành lập tập trung huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phát triển, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của từng khu vực; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định, bền vững; nâng cao rõ rệt chất lượng tăng trưởng và năng suất lao động.

Nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội toàn diện; giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo hướng bền vững; nâng cao thu nhập và mức sống của Nhân dân.

Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng và môi trường.

Phát triển mạnh mẽ hệ thống giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp, dịch vụ và đô thị.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, cạnh tranh, hấp dẫn, phù hợp với định hướng phát triển tỉnh Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ, giáo dục và y tế của vùng.

### **2.1. Kinh tế**

Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng chuyển từ chiều rộng sang chiều sâu, dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Ưu tiên thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có giá trị gia tăng cao như công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch, công nghiệp chế biến sâu, công nghiệp hỗ trợ, logistics và dịch vụ đô thị hiện đại; hạn chế các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường hoặc sử dụng nhiều tài nguyên.

Phát triển mạnh khu vực thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; hình thành các trung tâm thương mại, dịch vụ tổng hợp, chợ đầu mối, hệ thống bán lẻ, dịch vụ tài chính, ngân hàng, vận tải và logistics.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, sản xuất và kinh doanh.

Phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ gắn với chuỗi giá trị và xây dựng thương hiệu sản phẩm địa phương, phù hợp với điều kiện trung du miền núi của tỉnh Thái Nguyên.

## ***2.2. Công tác địa chính - nhà đất, xây dựng cơ bản công trình công cộng***

Tăng cường quản lý chặt chẽ đất đai theo quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; xử lý nghiêm các vi phạm về lấn chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép.

Nâng cao hiệu lực quản lý trật tự xây dựng đô thị; kiểm soát chặt chẽ cấp phép xây dựng, chỉ giới đường đỏ, mật độ xây dựng và tăng cao công trình; từng bước hình thành không gian đô thị đồng bộ, hiện đại.

Tập trung đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật thiết yếu như giao thông đô thị, cấp thoát nước, chiếu sáng công cộng, xử lý rác thải, cây xanh và công trình công cộng.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng trọng điểm, các dự án kết nối vùng, đặc biệt là các tuyến giao thông liên xã, liên huyện và kết nối với các khu công nghiệp, khu đô thị lớn của tỉnh.

## ***2.3. Y tế - dân số kế hoạch hóa gia đình***

Tiếp tục thực hiện các chương trình y tế quốc gia; tuyên truyền, vận động Nhân dân phòng, chống dịch bệnh; chăm sóc sức khỏe ban đầu; thực hiện vệ sinh môi trường, xử lý rác thải; tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh, trường học nhằm bảo đảm sức khỏe cho Nhân dân.

Tăng cường công tác truyền thông dân số, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, bảo đảm chỉ tiêu tăng dân số tự nhiên hằng năm; quan tâm thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền trẻ em, vận động xây dựng quỹ bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật.

## ***2.4. Về giáo dục đào tạo***

Nâng cao tỷ lệ huy động học sinh ra lớp, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tiếp tục quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục; duy trì công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông; bảo đảm đội ngũ giáo viên đạt chuẩn; chú trọng giáo dục đạo đức học sinh, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

## **2.5. Văn hóa xã hội - thông tin thể thao**

Tăng cường công tác tuyên truyền ý nghĩa lịch sử, giáo dục truyền thống cách mạng ở địa phương, các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện tốt việc bảo tồn các di tích văn hóa lịch sử, góp phần giữ gìn truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc. Duy trì và phát triển các phong trào thể dục thể thao.

Vận động toàn dân ngăn chặn, bài trừ các loại tệ nạn xã hội gắn với việc phát động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa và toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các cơ sở dịch vụ văn hóa không lành mạnh và chấn chỉnh dịch vụ thông tin quảng cáo.

Thường xuyên rà soát hệ thống loa của đài truyền thanh nhằm nâng cao chất lượng hoạt động phát thanh.

## **2.6. Hoạt động nội chính**

### **a) Tổ chức chính quyền**

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức các phường nhằm nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện cho tổ chức, cá nhân; tăng cường năng lực bộ máy hành chính; thực hiện hiệu quả cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông hiện đại”; từng bước nâng cấp nơi làm việc, trang thiết bị cần thiết và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động công vụ nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

### **b) Công tác giữ gìn an ninh trật tự**

Tiếp tục triển khai các phương án bảo đảm an ninh, trật tự; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, không để phát sinh các vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn.

Tăng cường quản lý địa bàn dân cư, nhân khẩu, hộ khẩu, người Việt Nam ở nước ngoài về cư trú; quản lý, giáo dục các loại đối tượng; quản lý chặt chẽ các loại hình kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và các điểm nhà trọ cho thuê; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, vận động Nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị trên địa bàn.

Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện Luật dân quân tự vệ, đồng thời tập trung củng cố, xây dựng lực lượng dân quân và nâng cao hơn nữa về nhận thức trách nhiệm và hiệu quả hoạt động.

### c) Tư pháp

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân.

Giải quyết kịp thời, đúng quy định các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; hạn chế phát sinh điểm nóng, góp phần giữ vững ổn định xã hội.

### **3. Về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp**

Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của 08 phường sau khi thành lập cơ bản được kế thừa từ bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của các xã hiện có; đồng thời được sắp xếp, bố trí lại một số chức danh cho phù hợp với tính chất đơn vị hành chính đô thị. Trong quá trình kiện toàn tổ chức bộ máy, sẽ chú trọng bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, phẩm chất, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân 08 phường, sẽ tổ chức bồi dưỡng kiến thức về chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân phường và các chuyên đề liên quan đến quản lý đô thị, xây dựng nhằm phát huy tốt hơn vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

### **4. Lộ trình, giải pháp nâng cao các tiêu chuẩn đô thị hiện nay**

Việc thành lập 08 phường trên cơ sở nguyên trạng các xã nêu trên là bước đi cần thiết, phù hợp với yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính và định hướng phát triển đô thị của tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên, đối với một số tiêu chuẩn đô thị hiện đạt chưa cao so với quy định, tỉnh sẽ tập trung triển khai lộ trình nâng cao theo hướng rõ nhiệm vụ, rõ cơ quan chủ trì, rõ nguồn lực và rõ mốc thời gian thực hiện, bảo đảm đồng bộ với quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và kế hoạch đầu tư công trung hạn.

Trước hết, tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh và tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch có liên quan; xác định rõ các khu vực ưu tiên đầu tư, chỉnh trang, phát triển mới; quản lý chặt chẽ không gian kiến trúc, cảnh quan, chỉ giới xây dựng, tầng cao, mật độ xây dựng và hạ tầng kỹ thuật khung để bảo đảm phát triển đô thị đúng định hướng, tránh đầu tư manh mún, chồng chéo.

Đồng thời, tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư hoàn thiện các tiêu chuẩn còn thiếu, còn yếu, nhất là hệ thống giao thông đô thị, thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, công trình công cộng, cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, hạ tầng số và các thiết chế phục vụ dân sinh. Quá trình đầu tư được thực hiện theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và gắn với đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách.

Cùng với đó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đô thị; kiện toàn bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về đất đai, xây dựng, môi trường và trật tự đô thị; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng sự đồng thuận, tham gia của Nhân dân trong quá trình xây dựng, chỉnh trang và phát triển đô thị.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên sẽ tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để từng bước khắc phục các tiêu chuẩn đô thị còn chưa đạt; định kỳ đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời điều chỉnh giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, phấn đấu hoàn thiện đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định, tạo nền tảng vững chắc cho việc xây dựng và phát triển Thái Nguyên trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn tới.

## **Phần thứ năm** **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **I. KẾT LUẬN**

Việc thành lập các phường: Định Hóa, Phú Bình, Chợ Đồn, Võ Nhai, Quân Chu, Đồng Hỷ, Phú Lương, Trại Cau là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và yêu cầu phát triển của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn mới. Đây không chỉ là việc chuyển đổi loại hình đơn vị hành chính, mà còn là bước sắp xếp lại không gian quản lý và tổ chức mô hình quản trị phù hợp hơn với quá trình đô thị hóa đang diễn ra ngày càng rõ trên các địa bàn nêu trên.

Trên cơ sở rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên, mức độ đô thị hóa, điều kiện kết cấu hạ tầng, định hướng quy hoạch và yêu cầu quản lý nhà nước, có đủ căn cứ để xác định việc thành lập các phường nêu trên là có cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn; đáp ứng yêu cầu tổ chức quản lý phù hợp hơn, chặt chẽ hơn, hiệu quả hơn đối với các địa bàn đã và đang hình thành ngày càng rõ đặc trưng đô thị.

Việc thành lập các phường sẽ tạo điều kiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; bảo đảm tốt hơn yêu cầu quản lý dân cư, đất đai, xây dựng, trật tự đô thị, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, bảo vệ môi trường, quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để tiếp tục huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư; từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng, chỉnh trang không gian đô thị và nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân.

Đối với những tiêu chuẩn đô thị hiện còn chưa đạt hoặc cần tiếp tục hoàn thiện, Đề án đã nhận diện rõ nội dung, xác định lộ trình và đề ra giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương. Việc này vừa bảo đảm tính khả thi của Đề án, vừa tạo cơ sở để tổ chức thực hiện đồng bộ, tránh tư tưởng nóng vội, hình thức hoặc dàn trải nguồn lực.

Từ những căn cứ nêu trên, có thể khẳng định việc thành lập các phường: Định Hóa, Phú Bình, Chợ Đồn, Võ Nhai, Quân Chu, Đồng Hỷ, Phú Lương, Trại Cau là phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đáp ứng định hướng phát triển của tỉnh và đủ cơ sở để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

## **II. KIẾN NGHỊ**

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận Đề án thành lập các phường: Định Hóa, Phú Bình, Chợ Đồn, Võ Nhai, Quân Chu, Đồng Hỷ, Phú Lương, Trại Cau thuộc tỉnh Thái Nguyên để làm cơ sở tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ, đúng quy định; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, yêu cầu phát triển đô thị và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân trên địa bàn.

Sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên sẽ tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ, bảo đảm ổn định tổ chức bộ máy, không làm ảnh hưởng đến hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân; đồng thời tiếp tục tập trung nguồn lực để hoàn thiện các tiêu chuẩn đô thị còn chưa đạt, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, chỉnh trang kiến trúc, cảnh quan đô thị và nâng cao chất lượng quản lý trên địa bàn các phường mới.

Trên đây là tóm tắt Đề án thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên./.

# TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ THÀNH LẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH ĐÔ THỊ CẤP XÃ

(Kèm theo tóm tắt Đề án của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Đơn vị hành chính cấp xã	Xã miền núi (x)	Quy mô dân số		Diện tích tự nhiên:		Vị trí, chức năng được xác định trong quy hoạch		Tỷ lệ quy mô dân số đô thị trên tổng dân số từ 50% trở lên		Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội (riêng xã miền núi đạt 70% mức quy định đối với đơn vị hành chính đô thị)											
			- Xã miền núi: 10.500		- Xã còn lại: 21.000 (người)		5,5 (km <sup>2</sup> )						Tỷ lệ tổng thu ngân sách với tổng chi ngân sách từ 100% trở lên		Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong GRDP đạt từ 70% trở lên		Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 70% trở lên		Thu nhập bình quân đầu người 03 năm gần nhất (của tỉnh: Năm 2023: 54,13; Năm 2024: 56,90; Năm 2025: 59,25 (trđ/người/năm))		Tỷ lệ hộ nghèo trong 03 năm gần nhất (của tỉnh: Năm 2023 là 6,73%; Năm 2024 là 6,69%; Năm 2025 là 4,32%)	
			Số liệu	Đánh giá	Số liệu	Đánh giá	Số liệu	Đánh giá	Số liệu	Đánh giá	Số liệu	Đánh giá	Số liệu	Đánh giá	Số liệu	Đánh giá	Số liệu	Đánh giá	Số liệu các năm 2023, 2024, 2025	Đánh giá	Số liệu các năm 2023, 2024, 2025	Đánh giá
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		
1	Xã Chợ Đồn	x	18.453	Đạt	142,10	Đạt	Đô thị mới loại III độc lập	Đạt	52,03%	Đạt	103,40%	Đạt	89,91%	Đạt	77,01%	Đạt	Năm 2023: 48,42 Năm 2024: 48,51 Năm 2025: 52,93	Đạt do xã MN	Năm 2023: 3,73% Năm 2024: 2,76% Năm 2025: 1,46%	Đạt		
2	Xã Định Hóa	x	23.097	Đạt	67,26	Đạt	Đô thị mới loại III độc lập	Đạt	51,75%	Đạt	100,45%	Đạt	72,71%	Đạt	67,23%	Đạt do xã MN	Năm 2023: 48,87 Năm 2024: 48,87 Năm 2025: 57,60	Đạt do xã MN	Năm 2023: 3,83% Năm 2024: 2,58% Năm 2025: 1,81%	Đạt		
3	Xã Đồng Hỷ	x	32.073	Đạt	53,72	Đạt	Đô thị mới loại III độc lập	Đạt	57,30%	Đạt	102,29%	Đạt	70,00%	Đạt do xã MN	84,37%	Đạt	Năm 2023: 58,26 Năm 2024: 61,50 Năm 2025: 65,03	Đạt	Năm 2023: 0,85% Năm 2024: 0,73% Năm 2025: 0,59%	Đạt		
4	Xã Phú Bình		74.696	Đạt	44,16	Đạt	Đô thị mới loại III	Đạt	53,16%	Đạt	100,13%	Đạt	76,16%	Đạt	84,00%	Đạt	Năm 2023: 58,00 Năm 2024: 65,40 Năm 2025: 65,40	Đạt	Năm 2023: 2,92% Năm 2024: 2,09% Năm 2025: 1,51%	Đạt		
5	Xã Phú Lương	x	44.632	Đạt	112,39	Đạt	Đô thị mới loại III độc lập	Đạt	56,77%	Đạt	100,04%	Đạt	72,31%	Đạt	51,60%	Đạt do xã MN	Năm 2023: 58,00 Năm 2024: 58,33 Năm 2025: 58,50	Đạt do xã MN	Năm 2023: 2,73% Năm 2024: 1,62% Năm 2025: 0,93%	Đạt		
6	Xã Quân Chu	x	13.277	Đạt	79,38	Đạt	Đô thị mới loại III độc lập	Đạt	63,13%	Đạt	100,05%	Đạt	51,30%	Đạt do xã MN	65,40%	Đạt do xã MN	Năm 2023: 58,20 Năm 2024: 62,20 Năm 2025: 66,16	Đạt	Năm 2023: 3,45% Năm 2024: 2,14% Năm 2025: 1,42%	Đạt		
7	Xã Trại Cau	x	17.697	Đạt	82,85	Đạt	Đô thị mới loại III	Đạt	56,99%	Đạt	113,30%	Đạt	76,20%	Đạt	72,00%	Đạt	Năm 2023: 48,87 Năm 2024: 52,80 Năm 2025: 55,00	Đạt do xã MN	Năm 2023: 7,89% Năm 2024: 3,33% Năm 2025: 2,46%	Đạt do xã MN		
8	Xã Võ Nhai	x	28.817	Đạt	99,77	Đạt	Đô thị mới loại III độc lập	Đạt	52,14%	Đạt	111,52%	Đạt	83,07%	Đạt	71,37%	Đạt	Năm 2023: 49,77 Năm 2024: 54,75 Năm 2025: 60,23	Đạt do xã MN	Năm 2023: 2,80% Năm 2024: 2,25% Năm 2025: 1,77%	Đạt		

**Ghi chú:** MN viết tắt của Miền núi